

Bản án số: 04/2024/HS-ST  
Ngày: 15 - 3 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁC ÁI, TỈNH NINH THUẬN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Sầm A Tắc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Hữu Pha

Bà Pinăng Thị Nở

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Tạ Yên Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1/ Phan Văn T**, sinh năm 1987 tại tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: Số K -T, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng; nơi tạm trú và nơi ở hiện nay: T, khu p, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn U (Đã chết) và bà Phan Thị H1 (Đã chết); vợ: Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1985 và 02 con (Lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

**2/ Nguyễn Anh H**, sinh năm 1987 tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: T, khu p, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Th1 và bà Trần Thị Kim Ch; vợ: Lê Thị Mỹ H2, sinh năm 1989 và 02 con (Lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận và có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:*

1/ Bà Chamaléa Thị N, sinh năm 1977.

2/ Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1962.

Cùng trú tại: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận (Đều có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua nhiều lần bị cáo Phan Văn T bán nhang cho gia đình ông Nguyễn Văn Ng ở thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận, thấy T mặc áo màu lam (loại áo phật tử) nên vợ chồng ông Nguyễn Văn Ng, bà Chamaléa Thị N tin rằng T là thầy tu ở Chùa. Vì vậy, ông Ng có kê và nhờ bị cáo T mời thầy cúng “giải hạn” về việc gia đình ông “làm ăn không được may mắn”. Sau đó, T gặp và kể cho Nguyễn Anh H nghe câu chuyện của vợ chồng ông Ng, bà N thì hai người bàn bạc và thực hiện cách thức lừa lấy tiền của ông Ng, bà N.

Khoảng 09 giờ ngày 08/11/2023, bị cáo T và H đến nhà ông Ng, do T đã dặn từ trước nên thấy H mặc áo quần màu nâu, ông Ng tin là thầy cúng liền mua hoa quả và sau khi H làm lễ cúng xong thì T, H nói với ông Ng tiếp tục cúng lần sau và phải có tiền làm lễ vật thì việc cúng mới xong.

Khi ông Ng đã chuẩn bị được tiền, thì hai người bàn bạc thống nhất sử dụng tiền “âm phủ” để lừa lấy tiền của ông Ng. Sáng ngày 11/11/2023, H ra chợ mua một khăn vải màu đỏ, cắt thành hai miếng, mỗi miếng kích thước (30x50) cm, 137 tờ tiền Ngân hàng địa phủ dùng một miếng khăn vải gói 137 tờ tiền Ngân hàng địa phủ, bỏ gói tiền này, miếng khăn vải còn lại bỏ vào túi vải (cái Đai thầy cúng). Sau đó, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 85D1- 440.06 chở H từ nơi trọ ở huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đến nhà ông Ng. Đến nơi, thấy bàn thờ đã được đặt hoa quả, bị cáo H nói bà N đưa tiền để cúng thì bà N đưa cho H xấp tiền 49.000.000 đồng, mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng, H lấy trong túi vải cái khăn vải màu đỏ (30x50)cm gói kín 49.000.000 đồng, rồi nói với bà N cần thêm cái đĩa. Khi bà N vừa đi xuống nhà bếp, H liền bỏ gói tiền này vào túi vải, lấy trong túi vải gói khăn vải bên trong có 137 tờ Ngân hàng địa phủ và khi bà N đưa cái đĩa, H bỏ gói khăn vải này trên cái đĩa đặt lên bàn thờ. Trong lúc bị cáo H đang cúng thì ông Ng về đến nhà, khoảng 20 phút sau H cúng xong, nói ông Ng đem cất gói khăn vải, đồng thời dặn ông Ng phải đợi đến 16 giờ 30 cùng ngày mới được mở gói khăn vải. Sau đó, cả hai dùng xe mô tô biển số 85D1- 440.06 về lại nhà trọ ở thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng chia mỗi người được 24.500.000 đồng và đã tiêu xài hết. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, bà N mở gói khăn vải phát hiện bên trong là xấp tiền 137 tờ tiền Ngân hàng địa phủ, nên đã trình báo Công an.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Anh H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh H từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

**VỀ TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ:**

Sau khi phạm tội bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Anh H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn Ng, bà Chamaléa Thị N số tiền 49.000.000 đồng, hai người đã nhận và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 85D1- 440.06 (Nhãn hiệu: HONDA; số loại: JF632 AIR BLADE; màu: đỏ - đen; số máy: JF63E2188376; số khung: RLHJF632HZ156630) đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Bích T1, anh T1 đã nhận và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

#### **VỀ XỬ LÝ VẬT CHỨNG:**

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên.

Tịch thu và tiêu hủy 137 tờ tiền Ngân hàng địa phủ, màu xanh, mệnh giá 500.000 đồng, số seri 11223373, 01(một) bao bì nhang bên ngoài ghi chùa K; 01 tờ giấy màu vàng có ghi chữ màu đỏ; 01 khăn vải màu đỏ kích thước 30cm x 50cm; 01 bộ quần áo vải màu lam (loại quần áo phật tử); 01 áo vải dài tay, màu nâu (đã được niêm phong).

Những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái.

Những người tham gia tố tụng khác không có ai tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái.

Các bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Anh H nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Bác Ái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 09 giờ ngày 11/11/2023, tại nhà ở của gia đình ông Nguyễn Văn Ng thuộc thôn C, xã P, huyện B. Lợi dụng sự thiếu hiểu biết của vợ, chồng ông Nguyễn Văn Ng, bà Chamaléa Thị N nên bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Anh H dùng thủ đoạn cúng giải “xui” cho gia đình ông Ng để chiếm đoạt của vợ chồng ông Ng, bà N số tiền 49.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Anh H là phù hợp với lời khai bị hại cũng như những tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Cáo trạng số: 01/CT-VKSBA-HS ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái truy tố các bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Anh H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả xảy ra, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại cũng làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong vụ án này, các bị cáo đã cùng nhau bàn bạc thống nhất dùng thủ đoạn gian dối, lợi dụng sự thiếu hiểu biết của bị hại để chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn Ng và bà Chamaléa Thị N số tiền 49.000.000 đồng để chia nhau nên cùng phải chịu chung hình phạt như nhau. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn làm mất an ninh trật tự ở địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, để đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn huyện Bắc Ái. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe và phòng ngừa chung theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi phạm tội bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Anh H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn Ng, bà Chamaléa Thị N số tiền 49.000.000 đồng và không có yêu cầu gì nên không xét đến.

Đối với xe mô tô biển số 85D1- 440.06 (Nhãn hiệu: HONDA; số loại: JF632 AIR BLADE; màu: đỏ - đen; số máy: JF63E2188376; số khung: RLHJF632HZ156630) đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Bích T1, anh T1 đã nhận và không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng sau đây không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải tịch thu và tiêu hủy: 137 tờ tiền Ngân hàng địa phủ, màu xanh, mệnh giá 500.000 đồng, số seri 11223373, 01(một) bao bì nhang bên ngoài ghi chùa K; 01 tờ giấy màu vàng có ghi chữ màu đỏ; 01 khăn vải màu đỏ kích thước 30cm x 50cm; 01 bộ quần áo vải màu lam (loại quần áo phật tử); 01 áo vải dài tay, màu nâu (Được niêm phong theo quy định).

[6] Về án phí: Các bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Anh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ:** Khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Anh H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

**Xử phạt:** Bị cáo Phan Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Anh H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 17/12/2023).

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 137 tờ tiền Ngân hàng địa phủ, màu xanh, mệnh giá 500.000đ, số seri 11223373, 01(một) bao bì nhang bên ngoài ghi chùa K; 01 tờ giấy màu vàng có ghi chữ màu đỏ; 01 khăn vải màu đỏ kích thước 30cm x 50cm; 01 bộ quần áo vải màu lam (loại quần áo phạt tù); 01 áo vải dài tay, màu nâu (đã được niêm phong) theo Biên bản giao, nhận tài sản, đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bác Ái và Chi cục thi thành án dân sự huyện Bác Ái ngày 30 tháng 01 năm 2024.

**Về án phí:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Phan Văn T và Nguyễn Anh H mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo, bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/3/2024).

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Bác Ái;
- Công an huyện Bác Ái;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bác Ái;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Sấm A Tắc**